

SỐ: 130/VIT-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 04 tháng 8 năm 2015.

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TIÊN SƠN**  
(Phiên họp thường kỳ về việc thông qua kết quả hoạt động sản xuất  
kinh doanh Quý 2 năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý 3/2015)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn ban hành ngày 30/10/2007, sửa đổi bổ sung ngày 19/3/2010,

Căn cứ Tờ trình số 612/VIT-TCKT ngày 29/7/2015 của Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn về việc thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý 2/2015 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 3/2015,

Hôm nay, ngày 04 tháng 8 năm 2015 tại Trụ sở Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn, Khu công nghiệp Tiên Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh, Hội đồng Quản trị Công ty tiến hành phiên họp thường kỳ thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý 2/2015 và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh Quý 3/2015. Sau khi nghe ông Quách Hữu Thuận - Ủy viên Hội đồng quản trị-Giám đốc Công ty báo cáo, Hội đồng Quản trị thảo luận và nhất trí:

**QUYẾT NGHỊ**

**1. Thông qua các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh quý 2 và lũy kế 6 tháng đầu năm như sau:**

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch quý 2	Thực hiện quý 2	Lũy kế 6 tháng	So sánh TH/KH quý 2 (%)
Giá trị SXKD hiện hành	Tr.đồng	186,000	187,576	332,981	100.8
Doanh thu thuần	Tr.đồng	175,000	176,635	303,663	100.9
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	13,100	16,214	20,281	123.8
Khấu hao TSCĐ	Tr.đồng	10,500	10,506	20,713	100.1
Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/th	8.7	8.7	7.9	100.0

**Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh quý 2/2015:**

**1.1 Về sản xuất:**

- Sản lượng sản xuất quý 2 đạt 1.326.266 m<sup>2</sup>, bằng 104% kế hoạch đề ra, lũy kế 6 tháng đầu năm đạt 2.337.289 m<sup>2</sup>.



- Chất lượng sản phẩm: tỷ lệ sản phẩm A1 toàn Công ty là 91,2 %, chưa đạt kế hoạch đề ra.
- Hao hụt công đoạn là 4 % đạt kế hoạch đề ra.

### 1.2 Về Kinh doanh:

- Phối hợp tốt với đơn vị phân phối là Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera và Công ty Cổ phần Thương mại Viglacera, hoàn thành vượt chỉ tiêu doanh thu đề ra.
- Đưa ra thị trường sản phẩm chất lượng cao, được khách hàng ưa chuộng.
- Doanh thu xuất khẩu quý 2 đạt 1.334 ngàn USD, lũy kế 6 tháng đạt 2.174 ngàn USD.

### 1.3 Về Tài chính:

- Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế: quý 2 đạt 16.214 triệu đồng vượt 3.114 triệu đồng tương ứng 123,8% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận vượt kế hoạch là do công ty từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm, bám sát mục tiêu doanh thu đề ra. Bên cạnh đó, chi phí tài chính giảm cũng là yếu tố nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Chỉ tiêu khấu hao tài sản cố định: trong quý 2 thực hiện trích khấu hao là 10.506 triệu đồng bằng 100,1% kế hoạch, lũy kế 6 tháng đầu năm là 20.713 tỷ đồng.

### 2. Định hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh quý 3/2015:

Hội đồng quản trị giao cho Ban điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 3/2015 với những chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	TH quý 2/2015	Kế hoạch quý 3/2015			
			Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Cộng
Giá trị SXKD hiện hành	Tr.đồng	187,576	61,000	61,000	61,000	183,000
Doanh thu thuần	Tr.đồng	176,635	61,000	63,000	63,000	187,000
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	16,214	5,500	5,700	5,700	16,900
Khấu hao TSCĐ	Tr.đồng	10,506	3,502	3,502	3,502	10,506
Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/th	8.7	8.7	8.7	8.7	8.7

### Biện pháp thực hiện:

#### 2.1. Về sản xuất và chất lượng sản phẩm:

- Dùng nguyên liệu chất lượng cao trong nước và nhập khẩu để thay thế bài phối liệu cũ nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, đưa sản phẩm của Công ty lên vị trí hàng đầu tại Việt Nam.

\* Dự trữ nguyên liệu:

- Duy trì việc dự trữ nguyên liệu tại kho của nhà cung cấp theo hình thức gửi kho;
- Dự trữ cao lanh và đất sét đảm bảo cho 6 tháng đến 1 năm sản xuất. Tận dụng tối đa mặt bằng kho bãi đã thuê để dự trữ nguyên liệu.

- Về chất lượng sản phẩm: Đảm bảo đạt Tiêu chuẩn nội bộ TCCS GRA 03:2013 do Tổng công ty Viglacera ban hành.

- Tỷ lệ thu hồi cả hai Nhà máy: phấn đấu đạt 96 % *Wuu*



## 2.2. Kiểm soát và tiết giảm chi phí:

- Tăng cường kiểm soát chất lượng vật tư, nguyên vật liệu đầu vào nhằm giảm hao hụt công đoạn;
- Thực hiện việc khoán chi phí sản xuất tới các bộ phận, rà soát hàng tuần, tháng, quý nhằm đảm bảo chỉ tiêu sản lượng, chất lượng, thu hồi.

## 2.3 Công tác kinh doanh:

- Phối hợp lập kế hoạch sản xuất, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng tháng với hai đơn vị;
- Chuyển đổi tên sản phẩm mới, chất lượng cao theo mã TS...
- Tiếp tục đẩy mạnh xuất khẩu vào các thị trường truyền thống như Đài Loan, Ấn Độ.

## 2.4 Công tác tài chính:

- Hoàn thành việc tăng vốn điều lệ từ 99 tỷ lên 150 tỷ đồng trong tháng 7/2015, thực hiện các thủ tục để niêm yết bổ sung cổ phiếu trong tháng 8/2015.
- Tìm kiếm nguồn vốn với lãi suất thấp nhằm tiết giảm chi phí tài chính cho công ty;
- Đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác đầu tư;
- Bám sát mục tiêu lợi nhuận đề ra.

## 2.5. Công tác đầu tư, sửa chữa:

### \* Công tác đầu tư tại Nhà máy Viglacera Thái Bình:

- Bám sát tiến độ các hạng mục đầu tư mở rộng sản xuất giai đoạn 2 tại Nhà máy Viglacera Thái Bình..
- Tiến hành đào tạo công nhân sẵn sàng cho dự án khi chính thức đi vào hoạt động.
- Triển khai các bước công việc để thực hiện chuyển đổi từ khí hóa than sang khí NG.

\* Công tác sửa chữa: Thực hiện sửa chữa, bảo dưỡng toàn bộ dây truyền trong thời gian dừng sản xuất để chuyển đổi từ khí hóa than sang khí NG.

## 2.6 Công tác khác:

- Ủy quyền cho Giám đốc Công ty tiếp tục rà soát, thanh lý tài sản tại hai Nhà máy nhằm giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án và thu hồi vốn: Dây chuyền mài pedini tại Thái Bình, dây chuyền tráng men tại Tiên Sơn...trên cơ sở tuân thủ Quy chế quản lý tài chính và điều lệ của Công ty, đảm bảo kết quả sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đề ra.

Nghị quyết được thông qua với tỷ lệ 05/05 thành viên nhất trí. *Wuu*

### CÁC THÀNH VIÊN:

Ông Đinh Quang Huy: *DQH*

Ông Nguyễn Trí Dũng: *NTD*

Ông Quách Hữu Thuận: *QHT*

Ông Nguyễn Duy Trúc: *NDT*

### Nơi nhận:

- UV HĐQT; TV BKS;
- UBCK; Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Tổng Công ty Viglacera (b/c);
- Các Phòng, Ban, NM;
- Lưu HĐQT, VP.



CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Minh Tuấn